

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030
trên địa bàn phường Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; Công văn số 3090/SNV-CCHC&VTLT ngày 01/4/2026 của Sở Nội vụ về việc triển khai Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) phường ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Bình Phước, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tổ chức triển khai đồng bộ, toàn diện và hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn phường, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo chỉ đạo của Trung ương, của thành phố; hướng tới xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, công khai, minh bạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

- Kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai công tác cải cách hành chính của phường năm 2025 và 06 tháng đầu năm 2026; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường đến năm 2030.

2. Chỉ tiêu

2.1. Giai đoạn 2026 - 2027

- Kiện toàn tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, bảo đảm bộ máy chính quyền địa phương được tổ chức thống nhất, đồng bộ, ổn định; hoạt động thông suốt, liên tục, hiệu lực và hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm kịp thời, đúng quy định và phù hợp với định hướng của Đảng và Nhà nước.

- Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

- Sử dụng 100% các nền tảng số quốc gia đã được triển khai và yêu cầu áp dụng tại địa phương.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

- Tối thiểu 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

2.2. Giai đoạn 2028 - 2030

- Tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn phường bảo đảm công bằng, thống nhất, công khai, minh bạch và hiệu quả.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng và cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; trong đó mức độ hài lòng đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

- Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt tối thiểu 95%; mức độ hài lòng của người dân đối với việc cung cấp dịch vụ công, đặc biệt trong các lĩnh vực y tế, giáo dục công lập, đạt tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu 80%.

- Duy trì và nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chuyển đổi số của phường, góp phần nâng cao thứ hạng của thành phố trong nhóm dẫn đầu cả nước về DTI và PAR Index.

(Các phòng, đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu tại Phụ lục I kèm theo).

3. Yêu cầu

- Cải cách hành chính được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, có vai trò then chốt trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Việc triển khai phải xuất phát từ nhu cầu, lợi ích chính đáng của người dân và doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ và lấy mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp là

tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Việc triển khai kế hoạch cải cách hành chính phải bảo đảm bám sát mục tiêu, chỉ tiêu của thành phố và các văn bản chỉ đạo của cấp trên; được thực hiện đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường; tránh tình trạng triển khai mang tính hình thức, rời rạc hoặc thiếu sự liên kết giữa các cơ quan, đơn vị.

- Trong quá trình thực hiện, cần kế thừa, phát huy những mô hình hay, cách làm hiệu quả trong cải cách hành chính; chủ động nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc các phương thức quản trị tiên tiến, đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính; coi kết quả cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

- Tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của thành phố; bảo đảm việc thực thi pháp luật thống nhất, hiệu quả tại địa phương.

- Tăng cường rà soát, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi quản lý, kịp thời phát hiện những bất cập, chồng chéo để kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân phù hợp định hướng, quy định của Trung ương, của thành phố.

- Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia góp ý, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật tại cơ sở.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật, công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Rà soát, đề xuất bãi bỏ các thủ tục không còn phù hợp, còn rườm rà, chồng chéo, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, tổ chức; đề xuất cắt giảm các thành phần hồ sơ không cần thiết hoặc thiếu tính hợp lý; đẩy mạnh việc tích hợp, cắt giảm các biểu mẫu, tờ khai, yêu cầu chứng thực và các loại giấy tờ không cần thiết hoặc trùng lặp thông tin trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả việc đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày

15/11/2025 của Chính phủ và các văn bản có liên quan.

- Thường xuyên tổ chức rà soát, kịp thời công bố đầy đủ các thủ tục hành chính nội bộ; triển khai thực hiện các phương án đơn giản hóa theo đúng lộ trình được phê duyệt; tăng cường kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và nâng cao năng suất làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; khai thác hiệu quả dữ liệu đã được số hóa và ứng dụng các biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các phòng, đơn vị, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, rõ ràng, tránh chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tập trung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách theo hướng phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm soát quyền lực; từng bước khắc phục triệt để cơ chế “xin - cho”; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, bảo đảm việc tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định.

- Đẩy mạnh rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; tập trung ưu tiên các lĩnh vực then chốt như: tài chính - ngân sách, đất đai, quy hoạch, tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, chuyển đổi số, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo.

- Chủ động rà soát, nghiên cứu, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật phục vụ việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế và doanh nghiệp nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và ban hành các quy định pháp luật nhằm triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Luật Viên chức năm 2025.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách để triển khai hiệu quả các giải pháp đột phá trong công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng và đãi ngộ cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 205-KL/TW ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị; hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và nguồn nhân lực chất lượng cao theo sự phân công của thành phố, bảo đảm kết nối, đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng phòng, đơn vị; làm cơ sở để thực hiện công tác

tuyển dụng, bố trí, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức một cách khoa học, hiệu quả.

- Thực hiện cải cách chế độ tiền lương, tiền thưởng và đa dạng chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định của nhằm thu hút, giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng hiện đại, thiết thực; chuyển mạnh từ tiếp cận theo nội dung sang tiếp cận theo vị trí việc làm và khung năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm giải trình, đạo đức công vụ; siết chặt công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong thực thi công vụ.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo đúng quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

- Chủ động bố trí, lồng ghép các nguồn lực trong khả năng của địa phương để triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí; thực hiện đầy đủ các quy định về công khai tài chính và trách nhiệm giải trình.

- Đổi mới cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với lộ trình đổi mới tổ chức và hoạt động đơn vị sự nghiệp công theo hướng dẫn của Trung ương, của thành phố.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tài sản công, góp phần phòng, chống thất thoát, lãng phí. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, nhà, đất và tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo lộ trình, bảo đảm đúng quy định, phù hợp với quy hoạch, nhu cầu sử dụng và tình hình thực tế của địa phương, phát huy hiệu quả nguồn lực tài sản công.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số theo chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với điều kiện thực tế của phường. Đẩy mạnh ứng dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung trong quản lý, điều hành; bảo đảm kết nối, chia sẻ đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, tạo nền tảng dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Ứng dụng các nền tảng số, ứng dụng số phục vụ hoạt động quản lý nhà nước theo hướng tích hợp, dùng chung, thân thiện với người sử dụng; ưu tiên triển khai các nền tảng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng số theo hướng đồng bộ, hiện đại, an toàn, bảo mật; bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai Chính quyền số và chuyển đổi số toàn diện.

- Khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các cơ sở dữ liệu dùng chung; bảo đảm dữ liệu được quản lý theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thông nhất, dùng chung”, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Đẩy mạnh số hóa, chuẩn hóa và tái sử dụng dữ liệu nhằm phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; ưu tiên các lĩnh vực thiết yếu như tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai. Hoàn thiện công tác đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch dữ liệu đất đai trên địa bàn; bảo đảm kết nối, chia sẻ liên thông với các hệ thống dữ liệu có liên quan.

- Ứng dụng, nền tảng số và kết nối với nền tảng quốc gia, phục vụ nâng cao hiệu quả quản trị, chỉ đạo, điều hành trong hoạt động quản lý nhà nước như: trực liên thông văn bản, hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, hệ thống thông tin báo cáo và các nền tảng điều hành thông minh.

- Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách nhằm thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đáp ứng yêu cầu phát triển Chính quyền số trong giai đoạn mới.

- Tham gia triển khai có hiệu quả Đề án “*Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030*”.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục II kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung của các phòng, đơn vị

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị và nội dung Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030, các phòng, đơn vị cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng năm để triển khai thực hiện phù hợp yêu cầu thực tế; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết gửi về UBND phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp*).

- Chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm đảm bảo kết quả hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, theo đúng thời hạn đã xác định trong các Kế hoạch.

- Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính, gồm: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Trung tâm Phục vụ hành chính công. Đồng thời, chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và phối hợp kiểm tra các nội dung cải cách hành chính; chủ động báo cáo Chủ tịch UBND phường các khó khăn và đề xuất các giải pháp, biện pháp tháo gỡ các vướng mắc, nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực cải cách hành chính của UBND phường, chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu UBND phường triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 đảm bảo

chất lượng, hiệu quả và tiến độ theo quy định.

- Định kỳ tổng hợp, đánh giá tình hình và tham mưu UBND phường thực hiện việc báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Chủ trì triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ; công tác tuyên truyền cải cách hành chính; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức về công tác cải cách hành chính; triển khai các nội dung phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính. Phối hợp triển khai Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo yêu cầu của cấp trên.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

- Chủ trì tham mưu, theo dõi, tổng hợp nội dung cải cách thể chế.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc các đơn vị, bộ phận thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường giao.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì tham mưu thực hiện cải cách tài chính công trên địa bàn phường.

- Thực hiện các quy định về phân cấp ngân sách nhà nước; hướng dẫn, đôn đốc và giám sát thực hiện công khai ngân sách nhà nước của phường.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính; cơ chế tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với lộ trình đổi mới tổ chức và hoạt động đơn vị sự nghiệp công.

- Tổng hợp đề xuất của phòng, đơn vị để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu thủ tục hành chính. Tiếp tục triển khai thực hiện việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức giải quyết thủ tục hành chính. Báo cáo kết quả tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính theo quy định.

- Chủ trì công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai các nhiệm vụ vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia tại phường; niêm yết công khai các quy trình TTHC theo thẩm quyền, phối hợp đăng tải thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử của phường.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Thực hiện tuyên truyền kế hoạch, chương trình, kết quả cải cách hành chính; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn phường.

- Duy trì và nâng cao chất lượng chuyên mục cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử và các kênh truyền thông của phường.

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tiếp cận thông tin về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách hành chính, nhằm thực hiện công tác tuyên truyền một cách kịp thời và có hiệu quả.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ công nghệ số cộng đồng, Ban điều hành các khu phố

Phát huy vai trò giám sát đối với hoạt động của chính quyền trong thực hiện cải cách hành chính; tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia giám sát, góp ý, xây dựng đối với cán bộ, công chức, viên chức về thái độ, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện cải cách hành chính và nâng cao chất lượng, hiệu quả cung ứng dịch vụ công trong giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Bình Phước. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng chuyên môn phường;
- Trung tâm Phục vụ HCC phường;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường;
- LĐVP; CV: NC, TP, CNTT;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC I
CÁC CHỈ TIÊU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Ban hành Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND phường Bình Phước)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá
I	Giai đoạn 2026 - 2027			
1	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	%	≥ 95	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công
3	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công
4	Tỷ lệ sử dụng các nền tảng số quốc gia đã được triển khai và yêu cầu áp dụng tại địa phương	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội
II	Giai đoạn 2028 - 2030			
1	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	%	≥ 95	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2	Mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư	%	≥ 95	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị Trung tâm Phục vụ hành

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá
				chính công
3	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	≥ 90	Trung tâm Phục vụ hành chính công
4	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	%	90	Trung tâm Phục vụ hành chính công
5	Cơ quan nhà nước có dữ liệu thuộc danh mục công khai thực hiện cung cấp dữ liệu mở đúng chuẩn	%	100	Các phòng, đơn vị
6	Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	%	≥ 95	Phòng Văn hóa - Xã hội
7	Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế	%	≥ 90	Phòng Văn hóa - Xã hội
8	Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công lập	%	≥ 90	Phòng Văn hóa - Xã hội

PHỤ LỤC II
CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Ban hành Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND phường Bình Phước)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH				
1	Tăng cường thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực về nhận thức, hành động và trách nhiệm trong toàn hệ thống chính trị, người dân, doanh nghiệp và xã hội...	Phòng Văn hóa - Xã hội Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, chuyên mục, bản tin, cuộc thi...	Thường xuyên
2	Theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả cải cách hành chính	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Báo cáo kết quả cải cách hành chính	Hàng năm
3	Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Phiếu khảo sát (Theo sự phân công của Sở Nội vụ)	Hàng năm
4	Tăng cường năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Tham gia Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Sở Nội vụ	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
	đoạn 2026 - 2030”				
6	Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo kế hoạch hàng năm; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; báo cáo cơ quan có thẩm quyền về khó khăn, vướng mắc	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Báo cáo kết quả kiểm tra; kết quả xử lý các vấn đề phát hiện	Thường xuyên
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
II.1	Tiếp tục đột phá trong hoàn thiện thể chế, giải phóng mọi nguồn lực cho phát triển; rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền về sở hữu và phát triển các thành phần kinh tế, bảo đảm thực chất quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng, sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn phường				
1	Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền về sở hữu và phát triển các thành phần kinh tế, bảo đảm thực chất quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng, sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, đơn vị	Các văn bản QPPL được ban hành (Thực hiện khi có hướng dẫn của Trung ương, của thành phố)	Giai đoạn 2026 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
2	Rà soát, tham mưu hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả các quy định pháp luật; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế nhà nước, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý; áp dụng công nghệ tiên tiến, mô hình quản trị hiện đại theo quy định	Các phòng, đơn vị		Các văn bản QPPL được sửa đổi, bổ sung, ban hành (Thực hiện khi có hướng dẫn của Trung ương, của thành phố)	Theo Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 79-NQ/TW
3	Triển khai thực hiện Luật Đất đai (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch triển khai; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trên địa bàn phường	Sau khi Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi, ban hành
4	Triển khai khung hỗ trợ kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp, kinh doanh cho học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên các cơ sở giáo dục; bổ sung, tích hợp vào chương trình đào tạo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Văn bản triển khai; các lớp tập huấn; chương trình (Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo)	Giai đoạn 2026 - 2030
II.2	Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật				

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
1	Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội	Các phòng, đơn vị			Thường xuyên
2	Thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, đơn vị	Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, xử lý VBQPPL; kết quả họp nhất, hệ thống hóa VBQPPL	Thường xuyên
3	Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số	Văn phòng HĐND và UBND phường Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, chuyên mục, bản tin, cuộc thi...	Thường xuyên
4	Phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, tổ chức xã hội trong giám sát thi hành pháp luật	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức đoàn thể	Các phòng, đơn vị		Thường xuyên
5	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường thực hiện chuyển đổi số	Văn phòng HĐND và UBND phường Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch	Thường xuyên
6	Triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành về phê duyệt Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2026 - 2031” theo	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, các văn bản hướng dẫn thực hiện, báo cáo	Sau khi đề án được phê duyệt

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
	hướng dẫn của Bộ Tư pháp				
7	Thực hiện hiệu quả công tác đánh giá xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, báo cáo	Giai đoạn 2026 - 2030
II.3	Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền theo hướng khoa học, hiện đại, chuyên nghiệp; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên gia, tổ chức và người dân, bảo đảm văn bản minh bạch, nhất quán, ổn định và có tính dự báo cao				
1	Rà soát, đề xuất đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền theo hướng khoa học, hiện đại, chuyên nghiệp; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên gia, tổ chức và người dân, bảo đảm văn bản minh bạch, nhất quán, ổn định và có tính dự báo cao	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, đơn vị	Báo cáo kết quả rà soát VBQPPL	Thường xuyên
2	Triển khai thực hiện Đề án thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp theo hướng dẫn của Trung ương, của thành phố	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, đơn vị	Báo cáo (Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tư pháp)	Sau khi Đề án được ban hành

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
3	Triển khai thực hiện Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, báo cáo (Thực hiện khi có hướng dẫn của Sở Tư pháp)	Sau khi đề án được ban hành
4	Thực hiện nghiêm trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, báo cáo (Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tư pháp)	Thường xuyên
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
III.1	Cải cách quy định thủ tục hành chính				
1	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải thực sự cần thiết và đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện	Văn phòng HĐND và UBND phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, đơn vị	Kết quả thẩm định, đánh giá TTHC	Thường xuyên
2	Rà soát, phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không rõ ràng. Kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, đơn vị	Quyết định phê duyệt, văn bản sửa đổi	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
3	Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 và các quy định khác có liên quan	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, đơn vị	Các nhiệm vụ được triển khai đúng tiến độ	Thường xuyên
III.2	Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công				
1	Triển khai sử dụng Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính (cấu phần của Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, đơn vị	Khai thác và sử dụng hiệu quả	Theo lộ trình của Trung ương, thành phố
2	Phối hợp mở rộng hạ tầng, tiện ích thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công; kết nối đồng bộ với các hệ thống tài chính, ngân hàng, trung gian thanh toán	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, đơn vị	Khai thác và sử dụng hiệu quả	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Tiếp tục thực hiện các quy định pháp luật và triển khai có hiệu quả việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, đơn vị	Khai thác và sử dụng hiệu quả	Giai đoạn 2026 - 2030
4	Thực hiện việc số hóa, cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, đơn vị	Dữ liệu được số hóa, cập nhật đầy đủ	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
5	Rà soát, hoàn thiện các quy định để nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, đơn vị		Thường xuyên
6	Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp	Các phòng, đơn vị	Các phòng, đơn vị	Kết quả kiểm tra	Theo Kế hoạch
7	Thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, đơn vị	Số liệu TTHC được đơn giản, cắt giảm	Thường xuyên
8	Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính, gắn với phân bổ nguồn lực, đề cao trách nhiệm thực thi của các cấp, các ngành theo hướng giảm việc giải quyết thủ tục của các cơ quan Trung ương " <i>Cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực</i> "	Các phòng, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND phường Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các văn bản được ban hành (Theo hướng dẫn của Trung ương, thành phố)	Giai đoạn
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY				

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
1	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của phường. Rà soát, sắp xếp tinh gọn các đầu mối tổ chức bên trong của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường, bảo đảm tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Quyết định, báo cáo (Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương, thành phố)	Thường xuyên
2	Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định pháp luật thuộc thẩm quyền, giải quyết triệt để các vướng mắc phát sinh để vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp thông suốt, hiệu quả	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Quyết định, báo cáo (Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương, thành phố)	Năm 2026
3	Sơ kết việc triển khai vận hành mô hình tổ chức chính quyền	Văn phòng HĐND và UBND phường Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, báo cáo (Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương, thành phố)	Năm 2027
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
1	Triển khai thực hiện quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, đơn vị	Văn bản triển khai thực hiện (Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ)	Năm 2027
2	Triển khai thực hiện các quy định về Cải cách chế độ tiền lương, tiền thưởng và đa dạng chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, đơn vị	Văn bản triển khai thực hiện (Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ)	Năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và nhân tài của tỉnh, kết nối, đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia khi được triển khai	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, đơn vị	Văn bản triển khai thực hiện (Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ)	Theo lộ trình
4	Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức từ tiếp cận theo nội dung sang tiếp cận theo vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm.	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, đơn vị	Văn bản triển khai thực hiện (Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ)	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ cơ bản, phục vụ chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, đơn vị	Văn bản triển khai thực hiện (Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ)	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Triển khai Nghị định về kiểm soát tài sản của người có chức vụ, quyền hạn (thay thế Nghị định số 130/2020/NĐ-CP)	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, đơn vị	Văn bản triển khai thực hiện	Sau khi Nghị định mới được ban hành
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 và các quy định có liên quan; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tài sản công, góp phần	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, đơn vị	Báo cáo, văn bản triển khai thực hiện	Giai đoạn 2026 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
	phòng, chống thất thoát, lãng phí. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, nhà, đất và tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo lộ trình, bảo đảm đúng quy định, phù hợp với quy hoạch, nhu cầu sử dụng và tình hình thực tế của địa phương,				
2	Rà soát, bố trí đủ kinh phí phục vụ số hóa tài liệu, đầu tư trang thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, đơn vị	Kinh phí được bố trí đủ, cơ sở vật chất được bảo đảm	Thường xuyên
3	Lập dự toán chi phí các hoạt động liên quan đến chuyển đổi số để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Văn bản triển khai (Thực hiện khi có hướng dẫn của thành phố)	Thực hiện khi có hướng dẫn của thành phố
4	Thực hiện quy định về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở cho việc ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, đơn vị		Giai đoạn 2026 - 2030
5	Đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục và đào tạo	Các phòng, đơn vị	Các phòng, đơn vị	Văn bản đề xuất	Giai đoạn 2026 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
6	Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang mô hình doanh nghiệp; tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Quyết định (Thực hiện theo hướng dẫn của thành phố)	Giai đoạn 2026 - 2030
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
VII.1	Hoàn thiện khung pháp lý				
1	Kế hoạch triển khai thực hiện các quy định của pháp luật theo hướng dẫn của Trung ương liên quan Luật Chuyển đổi số, Luật Trí tuệ nhân tạo, Luật An ninh mạng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch	Sau khi Trung ương, thành phố ban hành văn bản
2	Tổ chức triển khai Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số đến năm 2035, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch	Sau khi Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số được ban hành
3	Tổ chức triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, văn bản triển khai	Sau khi Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số được ban hành

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
4	Tổ chức triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, văn bản triển khai	Sau khi Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số được ban hành
5	Tổ chức triển khai Chiến lược/Định hướng phát triển ngoại giao số của Việt Nam giai đoạn đến năm 2030	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, văn bản triển khai	Sau khi Chiến lược/Định hướng phát triển ngoại giao số được ban hành
6	Triển khai các Đề án đô thị thông minh	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, văn bản triển khai	Sau khi Đề án đô thị thông minh được ban hành
VII.2	Phát triển dữ liệu số, ứng dụng, nền tảng số và hạ tầng phục vụ cho phát triển Chính quyền số				
1	Phối hợp xây dựng, nâng cấp, đưa vào khai thác sử dụng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung; xây dựng, hoàn thiện và vận hành đồng bộ hạ tầng dữ liệu số	Văn phòng HĐND và UBND phường; Công an phường; phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, văn bản triển khai	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương, thành phố

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
2	Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, đơn vị	Khai thác và sử dụng	Thường xuyên
3	Triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia trên địa bàn phường, bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung	Công an phường	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, văn bản triển khai	Giai đoạn 2026 - 2030
4	Kết nối, khai thác và sử dụng hiệu quả Trung tâm Dữ liệu quốc gia và nền tảng điện toán đám mây thống nhất theo lộ trình của Trung ương	Công an phường	Các phòng, đơn vị	Khai thác và sử dụng hiệu quả	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Triển khai Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (EMC)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Văn bản triển khai	Sau khi Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (EMC) và có hướng dẫn của Trung ương, thành phố

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Dự kiến kết quả	Thời gian
6	Triển khai Hệ thống xác thực, xác nhận dữ liệu quốc gia	Công an phường	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, văn bản triển khai	Khi có hướng dẫn của Trung ương, thành phố
7	Triển khai sử dụng Trục liên thông văn bản quốc gia đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của thành phố	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, đơn vị	Khai thác sử dụng hiệu quả	Khi có hướng dẫn của Trung ương, thành phố
8	Triển khai sử dụng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ, phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của thành phố	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, đơn vị	Khai thác, sử dụng hiệu quả	Khi có hướng dẫn của Trung ương, thành phố
9	Triển khai Đề án nâng cao năng lực số cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Sở Dân tộc và Tôn giáo	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch, văn bản triển khai	Khi có hướng dẫn của Trung ương, thành phố